

Chủ tài khoản/ Account name: QUY HAT GIONG NHO Ngày thực hiện/ Date: 04/04/2023
 Số tài khoản/ Account number: 1032240615 Kênh giao dịch/ VCB DigiBiz
 Loại tài khoản/ Type of account: Tài khoản thanh toán Số lượng đồng chủ sở hữu tài khoản (nếu có)/ Number of Joint account: 1
 Địa chỉ/ Address: 65/16 KENH TAN HOA, P. TAN THOI HOA, Q.TAN PHU, TP HCM
 Mã số thuế/Đăng ký kinh doanh: Tax Identification No./Business Registration No:
 CIF: 25667492
 Loại tiền/ Currency: VND
 Từ/ From: 01/03/2023 Đến/ To: 31/03/2023
Số dư đầu kỳ/ Opening balance: 1,303,760,689 VND
 (Bằng chữ/ Inwords:) Một tỷ ba trăm lẻ ba triệu bảy trăm sáu mươi nghìn sáu trăm tám mươi chín đồng

STT No.	Ngày ¹ / TNX Date/ Số CT/ Doc No	Ngày hiệu lực ² / Effective date	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1	06/03/2023 / 5222 - 17826	06/03/2023	300,066,000		1,003,694,689	MBBIZ6003173461.0178 26.Rut tien nhap quy
2	06/03/2023 / 5223 - 17827	06/03/2023	200,044,000		803,650,689	MBBIZ6003173297.0178 27.Rut tien nhap quy
3	06/03/2023 / 5223 - 17828	06/03/2023	300,066,000		503,584,689	MBBIZ6003173448.0178 28.Rut tien nhap quy
4	13/03/2023 / 5139 - 60405	13/03/2023	527,000		503,057,689	IBBIZ6003260405.IBPS. CFHT T3 - Trinh Tran Trung Toan
5	13/03/2023 / 5139 - 60406	13/03/2023	166,000		502,891,689	IBBIZ6003260406.IBPS. CFHT T3 - Tran Thanh Bac
6	13/03/2023 / 5139 - 60407	13/03/2023	567,000		502,324,689	IBBIZ6003260407.IBPS. CFHT T3 - Tran Thanh Ly
7	13/03/2023 / 5139 - 60408	13/03/2023	212,000		502,112,689	IBBIZ6003260408.IBPS. CFHT T2 - Nguyen Anh Tam Nhi
8	13/03/2023 / 5139 - 60409	13/03/2023	489,000		501,623,689	IBBIZ6003260409.IBPS. CFHT T3 - Phung Gia Loc
9	13/03/2023 / 5139 - 60410	13/03/2023	153,000		501,470,689	IBBIZ6003260410.IBPS. CFHT T3 - Huynh My Phuong
10	13/03/2023 / 5139 - 60411	13/03/2023	1,585,000		499,885,689	IBBIZ6003260411.IBPS. CFHT T3 - Nguyen Thi Bao Nhi
11	13/03/2023 / 5136 - 60412	13/03/2023	190,000		499,695,689	IBBIZ6003260412.CFHT T3 - Le Ngoc Phuong Dung
12	13/03/2023 / 5136 - 60413	13/03/2023	190,000		499,505,689	IBBIZ6003260413.CFHT T3 - Le Quoc Minh
13	13/03/2023 / 5136 - 60414	13/03/2023	270,000		499,235,689	IBBIZ6003260414.CFHT T3 - Do Phuong Phuong
14	13/03/2023 / 5136 - 60415	13/03/2023	270,000		498,965,689	IBBIZ6003260415.CFHT T3 - Do Doanh Doanh
15	13/03/2023 / 5139 - 60416	13/03/2023	521,000		498,444,689	IBBIZ6003260416.IBPS. CFHT T3 - Le Thanh Hai
16	13/03/2023 / 5136 - 60417	13/03/2023	5,000,000		493,444,689	IBBIZ6003260417.CF ho tro T1-2023 den T5 - 2023 - Pham Thanh Bao Han
17	13/03/2023 / 5136 - 60418	13/03/2023	5,000,000		488,444,689	IBBIZ6003260418.CF ho tro T1-2023 den T5 - 2023 - Pham Thanh Bao Phuc
18	13/03/2023 / 5136 - 60419	13/03/2023	2,500,000		485,944,689	IBBIZ6003260419.CF ho tro T1-2023 den T5 - 2023 - Le Thi Yen Lam

19	13/03/2023 / 5136 - 60420	13/03/2023	2,500,000		483,444,689	IBBIZ6003260420.CF ho tro T1-2023 den T5 - 2023 - Le Thi Yen Oanh
20	13/03/2023 / 5139 - 60421	13/03/2023	538,285		482,906,404	IBBIZ6003260421.IBPS. CFHT T10.2022 - Nguyen Tan Quy
21	20/03/2023 / 5139 - 52563	20/03/2023	512,000		482,394,404	IBBIZ6003352563.IBPS. CFHT- T3 - Tran Ngoc Huong
22	20/03/2023 / 5139 - 52564	20/03/2023	101,000		482,293,404	IBBIZ6003352564.IBPS. CFHT-T2 - Trinh Tran Trung Tien
23	20/03/2023 / 5139 - 52565	20/03/2023	496,000		481,797,404	IBBIZ6003352565.IBPS. CFHT-T3 - Trinh Tran Trung Tien
24	20/03/2023 / 5139 - 52566	20/03/2023	547,000		481,250,404	IBBIZ6003352566.IBPS. CFHT T3 - Nguyen Hoang Gia Bao
25	20/03/2023 / 5139 - 52567	20/03/2023	482,000		480,768,404	IBBIZ6003352567.IBPS. CFHT T3- Nguyen Ngoc Nhi
26	20/03/2023 / 5009 - 17475	20/03/2023		460,000	481,228,404	SHGD:10000976+DD:230320++DVH goc:060266149851/Luu My Y+Remark:HOAN TRA LCC 10006526 NGAY 20/03/2023 DO SAI TEN DVH+ORG_REF:/23032051395256704603113813
27	25/03/2023 / 9701 - 1032240615	25/03/2023		115,317	481,343,721	INTEREST PAYMENT

Tổng số/ Total: -822,416,968 VND

Số dư cuối kỳ/ Closing balance: 481,343,721 VND

(Bằng chữ/ Inwords:) Bốn trăm tám mươi một triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm hai mươi một đồng

Ngày¹: Là ngày khách hàng thực hiện giao dịch

Ngày hiệu lực²: Là ngày giao dịch được ghi nhận trên hệ thống công nghệ của Vietcombank

*Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ Vietcombank!
Thank you for using Vietcombank's services!*

VIETCOMBANK – Chung niềm tin vững tương lai
VIETCOMBANK – Together for the future

Ghi chú: Giấy Xác nhận này của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đảm bảo thông tin chính xác tại thời điểm xác nhận theo nội dung yêu cầu của Khách hàng. Văn bản Xác nhận này không cấu thành bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm hiện tại hay tương lai đối với các nghĩa vụ của Khách hàng xác lập với bên thứ ba./.

Note: This letter of confirmation of the Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam ensures accurate information at the time of confirmation as requested by the customer. This acknowledgment does not constitute any current or future guarantees of the customer's obligations confirmed to third parties./.